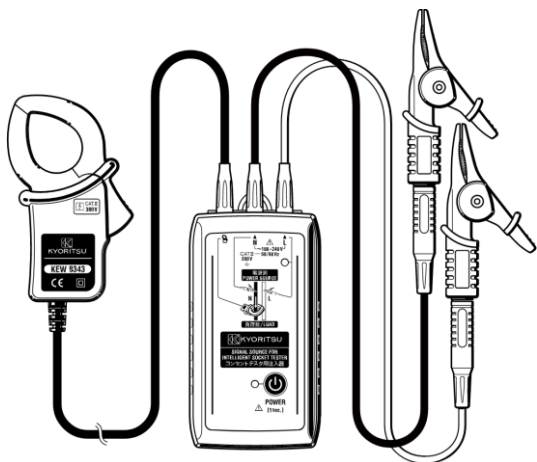


Sách hướng dẫn



**NGUỒN TÍN HIỆU dành cho BỘ KIỂM
THỬ Ồ CẮM THÔNG MINH**

KEW 8343



KYORITSU ELECTRICAL INSTRUMENTS WORKS, LTD.

1. Các biện pháp phòng ngừa an toàn

Thiết bị này đã được thiết kế, sản xuất và kiểm tra theo IEC 61010: Các yêu cầu về an toàn đối với dụng cụ Đo điện tử và được cung cấp trong điều kiện tốt nhất sau khi vượt qua các kiểm tra kiểm soát chất lượng. Sách hướng dẫn này có các cảnh báo và quy tắc an toàn mà người dùng phải tuân theo để đảm bảo vận hành thiết bị an toàn và duy trì thiết bị trong tình trạng an toàn. Do đó, hãy đọc hết những hướng dẫn vận hành này trước khi bắt đầu sử dụng thiết bị.

CẢNH BÁO

- Đọc hết và hiểu những hướng dẫn trong sách hướng dẫn này trước khi bắt đầu sử dụng thiết bị.
- Để sách hướng dẫn ở gần để có thể tham khảo nhanh bất cứ khi nào cần.
- Chỉ sử dụng thiết bị này cho ứng dụng dự kiến.
- Hiểu và làm theo tất cả hướng dẫn về an toàn có trong sách hướng dẫn này.

Cơ bản là cần tuân theo những hướng dẫn ở trên. Việc không tuân theo những hướng dẫn này có thể gây thương tích, hư hỏng thiết bị và/hoặc hư hỏng thiết bị đang được kiểm thử. Kyoritsu không chịu trách nhiệm về bất kỳ hư hỏng nào do thiết bị khi làm trái với những ghi chú cảnh báo này.

Ký hiệu  được ghi trên thiết bị, có nghĩa là người dùng phải tham khảo các phần liên quan trong sách hướng dẫn để thao tác thiết bị an toàn. Cần phải đọc hướng dẫn ở bất cứ nơi nào xuất hiện ký hiệu này trong sách hướng dẫn.

-  **NGUY HIỂM** : dành cho các điều kiện và hành động có khả năng gây thương tích nghiêm trọng hoặc thương tích gây tử vong.
-  **CẢNH BÁO** : dành cho các điều kiện và hành động có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc thương tích gây tử vong.
-  **THẬN TRỌNG** : dành cho các điều kiện và hành động có thể gây thương tích hoặc hư hỏng thiết bị.

NGUY HIỂM

- Chỉ sử dụng thiết bị theo chỉ định; nếu không, khả năng bảo vệ của thiết bị có thể bị tổn hại và có thể dẫn đến hư hỏng thiết bị hoặc giật điện.
- Thiết bị này được định mức CAT III 300 V. (điện áp nổi đất tối đa) Không kiểm thử các mạch điện vượt quá định mức này: các mạch có điện áp nổi đất từ 300 V trở lên.
- Không cố đo khi có khí dễ cháy. Nếu không, việc sử dụng thiết bị này có thể gây đánh lửa, có thể dẫn đến nổ.
- Không áp dụng đầu vào vượt quá phạm vi cho phép tối đa.
- Mang phụ kiện bảo vệ cách điện khi có nguy cơ bị giật điện.

NGUY HIỂM

- Tuyệt đối không thử dùng thiết bị nếu bề mặt thiết bị hay bàn tay bạn bị ướt; nếu không, tai nạn giật điện có thể xảy ra.
 - Không tiến hành đo khi có sấm sét. Nếu thiết bị đang được sử dụng, hãy dùng đo ngay lập tức và lấy thiết bị ra khỏi đối tượng đo.
 - Để các ngón tay và bàn tay phía sau bộ phận bảo vệ ngón tay trên kẹp chèn điện áp kiểm thử và cáp phát hiện điện áp để tránh các nguy cơ giật điện có thể xảy ra.
- * Bộ phận bảo vệ ngón tay là bộ phận cung cấp khả năng bảo vệ chống điện giật và đảm bảo khoảng cách không khí và khoảng cách rò cần đạt mức tối thiểu.

CẢNH BÁO

- Tuyệt đối không được đo nếu ghi nhận bất kỳ tình trạng bất thường nào như vết nứt hoặc các bộ phận kim loại lộ ra trên thiết bị hoặc cáp phát hiện điện áp.
- Xác nhận thiết bị vận hành bình thường với bộ nguồn đã biết trước khi bắt đầu sử dụng thiết bị.
- Không lắp các phụ tùng thay thế hoặc thực hiện bất kỳ sửa đổi nào đối với thiết bị. Trả lại thiết bị cho nhà phân phối Kyoritsu tại địa phương để sửa chữa hoặc hiệu chuẩn lại.

THẬN TRỌNG

- Thiết bị này không chống bụi cũng không chống thấm nước. Không sử dụng thiết bị ở những nơi có nhiều bụi hoặc có nước bắn vào. Hành động đó có thể làm trục trặc thiết bị.
- Không giẫm lên hoặc kẹp chặt dây cáp để tránh làm hỏng bọc cáp.
- Không kéo hoặc uốn cong gốc cáp để tránh đứt cáp.
- Tuyệt đối không gây ra các va chạm, chẳng hạn như rung động hoặc rơi trong quá trình vận chuyển hoặc vận hành vì có thể làm hỏng thiết bị.
- Tắt nguồn thiết bị sau khi sử dụng. Tháo pin ra nếu định cất giữ và không sử dụng thiết bị trong thời gian dài.
- Không để thiết bị tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng trực tiếp, nhiệt độ cao, độ ẩm hoặc sương.
- Dùng khăn ẩm thấm chất tẩy rửa trung tính để vệ sinh thiết bị. Không sử dụng chất mài mòn hoặc dung môi.
- Lau khô và bảo quản thiết bị nếu bị ướt.

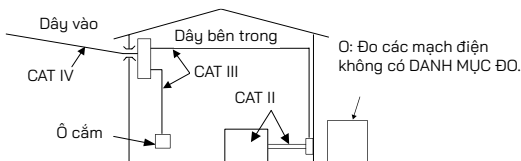
THẬN TRỌNG

- KEW 8343 được thiết kế chuyên dụng cho KEW 4506; do đó, thiết bị này **không thể sử dụng với KEW 4500/4500BT/4505/4505BT.**
- Việc sử dụng thiết bị này được giới hạn ở các ứng dụng dân dụng, thương mại và công nghiệp nhẹ. Nhiều điện từ mạnh hoặc từ trường mạnh do dòng điện lớn tạo ra có thể gây ra trục trặc cho thiết bị.

Danh mục đo

Để đảm bảo vận hành an toàn các thiết bị đo, IEC 61010 thiết lập các tiêu chuẩn an toàn cho nhiều môi trường điện khác nhau, được phân loại từ CAT O sang CAT IV và được gọi là các danh mục đo. Những danh mục có số cao hơn tương ứng với môi trường điện có năng lượng tức thời lớn hơn, vì vậy một thiết bị đo được thiết kế cho môi trường CAT III có thể chịu được năng lượng tức thời lớn hơn thiết bị được thiết kế cho CAT II.

- O : Đo các mạch điện không có DANH MỤC ĐO
- CAT II : Mạch điện chính của thiết bị được nối với ổ cắm điện AC bằng dây nguồn.
- CAT III : Các mạch điện chính của thiết bị được nối trực tiếp với bảng phân phối và bộ nạp từ bảng phân phối đến các ổ cắm điện.
- CAT IV : Mạch điện từ dịch vụ thả xuống lối vào dịch vụ và xuống đồng hồ đo điện và thiết bị bảo vệ chống quá dòng (bảng phân phối).

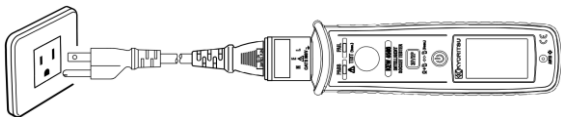


Ký hiệu an toàn

	Tham khảo các hướng dẫn trong sách hướng dẫn để bảo vệ người dùng và thiết bị.
	Cho thấy thiết bị có cách điện kép hoặc cách điện tăng cường.
	Cho thấy thiết bị này có thể kẹp vào dây dẫn trần khi đo điện áp tương ứng với danh mục đo áp dụng, được đánh dấu bên cạnh ký hiệu này.
	AC
	(Chức năng) Tiếp đất
	Thiết bị này đáp ứng yêu cầu về đánh dấu được xác định trong Chỉ thị WEEE. Ký hiệu này biểu thị việc thu gom riêng các thiết bị điện và điện tử.

2. Đặc điểm

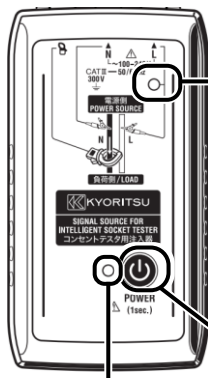
- Đây là thiết bị nguồn tín hiệu được sử dụng với KEW 4506 (bộ kiểm thử ổ cắm) và có thể kiểm thử kết nối dây và phát hiện nối dây sai.



- KEW 4506 xác định và so sánh các pha của điện áp thử được áp dụng thông qua KEW 8343 và ổ cắm điện. Nó có thể áp dụng cho các hệ thống tiếp đất tích hợp có điện trở thấp như TN, cấu trúc tòa nhà và hệ thống tiếp đất thông thường và có thể kiểm tra xem ổ cắm điện có được nối dây chính xác hay không.
- KEW 8343 có thể kiểm thử các ổ cắm điện trong: Hệ thống 2 dây một pha, 3 dây một pha, 3 dây ba pha 200 V (kết nối delta, nối đất L2(S)) và 4 dây ba pha.
- Dòng điện sẽ chạy giữa N-E khi đặt điện áp thử nhỏ hơn 1 μ A; do đó, nó không ngắt RCD.
- Được thiết kế theo tiêu chuẩn an toàn quốc tế IEC 61010-1/-031/-2-032 (CAT III 300 V, Mức độ ô nhiễm 2)

3. Bố cục thiết bị

(1) Máy chính



LED có điện (Xanh lá cây)

Sáng lên khi cấp phát hiện điện áp được nối chính xác, sau đó điện áp thử được cấp qua kẹp chèn điện áp kiểm thử.

Đèn LED này sẽ không sáng nếu cấp không được kết nối hoặc khi mất điện. Nếu còi cảnh báo kêu lên, hãy kiểm tra xem đã đóng chặt các ê tô chưa.

Hình 3-1

Nút Power



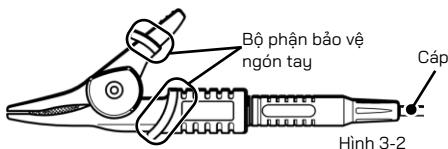
Nhấn lâu (1 giây trở lên) để bật/tắt nguồn KEW 8343.

Đèn LED Power (Xanh lá cây)

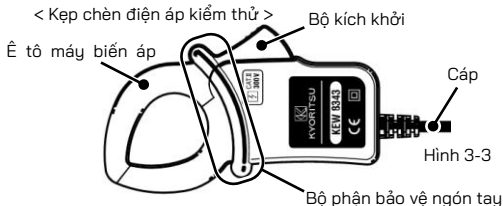
Sáng lên khi bật nguồn thiết bị. Nếu đèn LED nhấp nháy, hãy thay pin mới.

(2) Cáp phát hiện điện áp và kẹp chèn điện áp kiểm thử

< Đầu cáp phát hiện điện áp > (Kẹp cá sấu)



< Kẹp chèn điện áp kiểm thử >



* Bộ phận bảo vệ ngón tay là bộ phận cung cấp khả năng bảo vệ chống giật điện và đảm bảo khoảng cách hở và khoảng cách rò cần đạt mức tối thiểu.

4. Bắt đầu

Trước khi bắt đầu sử dụng KEW 8343, hãy kiểm tra các điểm sau. Xem phần "7. Thay pin" trong sách hướng dẫn này và lắp pin vào.

(1) Nhấn giữ nút Power 1 giây để bật nguồn KEW 8343.

Cần nhấn lâu (1 giây trở lên) để bật nguồn thiết bị vì mục đích an toàn. Cũng cần nhấn lâu nút Power để tắt nguồn thiết bị.

(2) Xác nhận rằng đèn LED Power màu xanh lá cây ở phần giữa phía dưới của KEW 8343 sáng lên khi thiết bị bật.

Ghi chú

- Nên sử dụng pin kiềm cỡ AA. Việc sử dụng các loại pin khác có thể rút ngắn đáng kể thời gian áp dụng điện áp thử.

Đèn LED Power nhấp nháy cho biết mức pin đang cực kỳ thấp.

Để tiến hành các lần đo tiếp theo, hãy tham khảo phần "7. Thay pin" và thay pin mới vào.

5. Hệ thống dây

NGUY HIỂM

- Thiết bị này được định mức CAT III 300 V. (điện áp nổi đất tối đa) Không kiểm thử các mạch điện vượt quá định mức này: các mạch điện có điện áp nổi đất từ 300 V trở lên.
- Để các ngón tay và bàn tay phía sau bộ phận bảo vệ ngón tay trên kẹp chèn điện áp kiểm thử và cáp phát hiện điện áp để tránh các nguy cơ giật điện có thể xảy ra.
 - * Bộ phận bảo vệ ngón tay là bộ phận cung cấp khả năng bảo vệ chống giật điện và đảm bảo khoảng cách hở và khoảng cách rõ cần đạt mức tối thiểu.
- Ê tô máy biến áp được thiết kế sao cho không làm đoản mạch đối tượng cần kiểm thử; tuy nhiên, cần cẩn thận khi kẹp dây dẫn không cách điện để tránh làm đoản mạch bằng ê tô máy biến áp.
- Cẩn thận không làm đoản mạch đường dây điện bằng kẹp cá sấu của cáp phát hiện điện áp trong khi đo. Hành động này có thể gây thương tích cá nhân.
- Không chạm vào kẹp cá sấu của cáp phát hiện điện áp.

CẢNH BÁO

- Nếu ghi nhận bất kỳ vết đứt hoặc vết nứt nào trên thiết bị hoặc cáp phát hiện điện áp hoặc các bộ phận kim loại lộ ra ngoài thì không sử dụng thiết bị.

THẬN TRỌNG

- Cẩn thận để không gây va chạm như làm rơi; nếu không, ê tô máy biến áp đã điều chỉnh chính xác có thể bị hư hỏng.
- Khi có chất lạ mắc kẹt trong các đầu ê tô máy biến áp hoặc ê tô không thể đóng lại đúng cách, các ê tô máy biến áp này sẽ không đóng chặt. Trong trường hợp như vậy, không được nhả bộ kích khởi đột ngột hoặc cố đóng ê tô máy biến áp bằng cách tác dụng lực bên ngoài. Đảm bảo các ê tô sẽ tự đóng lại sau khi loại bỏ chất lạ hoặc để chúng tự do di chuyển.
- Nếu ê tô máy biến áp bị đóng bằng, đừng cố mở chúng ra.
- Không giẫm lên hoặc kẹp chặt dây cáp để tránh làm hỏng bọc cáp.
- Không kéo hoặc uốn cong gốc cáp để tránh đứt cáp.

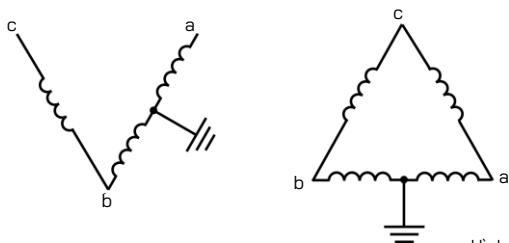
Ghi chú

- KEW 8343 được thiết kế cho: Hệ thống 2 dây một pha, 3 dây một pha và 3 dây ba pha 200 V (kết nối delta, nối đất L2(S)) và 4 dây ba pha (bộ nguồn thương mại). Không thể sử dụng thiết bị này cho hệ thống 3 dây ba pha 400 V (kết nối wye (Y)) vì không có dây trung tính.

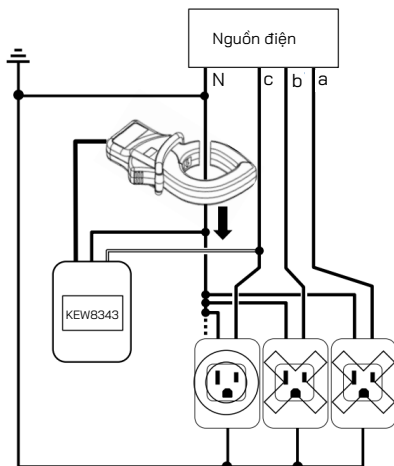
KEW 8343 và KEW 4506 (Bộ kiểm thử ổ cắm) không thể thực hiện kiểm thử ổ cắm nếu chúng được nối với:

*Pha có điện, trong đó một pha điện áp khác với các pha khác trong hệ thống 4 dây ba pha (kết nối wye hoặc delta).

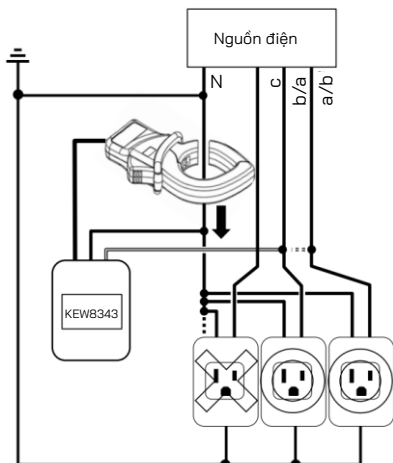
Nghĩa là, nếu kết nối như minh họa bên dưới (Hình 5-2 và Hình 5-3) cho hệ thống dây như Hình 5-1 thì không thể thu được kết quả đo chính xác.



Hình 5-1



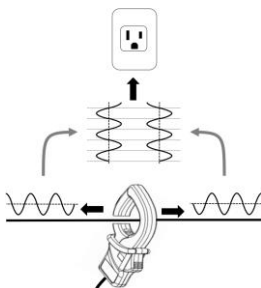
Hình 5-2



Hình 5-3

- Để áp dụng điện áp thử chính xác, hãy kiểm tra kích thước dây dẫn đo được tối đa bằng cách tham khảo phần "8. Thông số kỹ thuật" để ê tô đóng hoàn toàn.
- Như minh họa trong Hình 5-4, pha của điện áp thử đặt vào dây trung tính (N) sẽ thay đổi 180 độ tùy thuộc vào hướng của kẹp chèn điện áp kiểm thử.

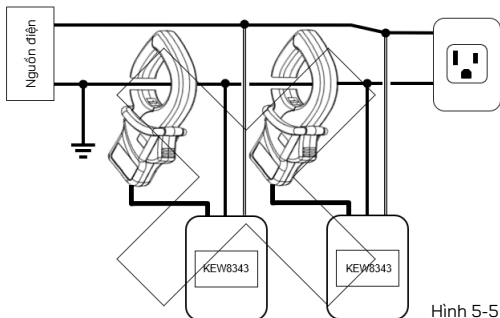
KEW 4506 sẽ tiến hành kiểm tra ổ cắm dựa trên độ phân cực (chênh lệch pha) của tín hiệu điện áp thử; do đó, nếu hướng của kẹp chèn điện áp kiểm thử không chính xác, KEW 4506 sẽ đánh giá là [NE Reverse] ngay cả khi ổ cắm điện được kiểm thử được nối dây chính xác.



Hình 5-4

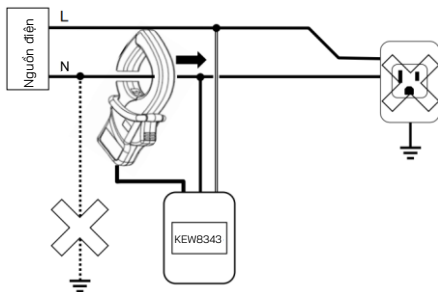
Ghi chú

- Không nối nhiều kẹp chèn điện áp kiểm thử vào dây dẫn cần kiểm thử; nếu không, không thể áp dụng điện áp thử vào dây dẫn đúng cách. Chỉ có thể nối một kẹp chèn điện áp kiểm thử với dây dẫn cần kiểm thử ngay cả khi tiến hành kiểm thử ổ cắm bằng nhiều KEW 4506 cùng lúc.



Hình 5-5

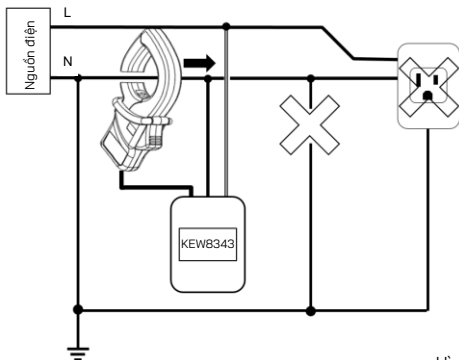
- Không thể kiểm thử hệ thống nối đất (bộ nguồn nối) chủ yếu được sử dụng trong bệnh viện, phòng âm thanh và UPS (Bộ lưu điện) vì không thể áp dụng điện áp thử.



Hình 5-6

Ghi chú

- Không thể tiến hành kiểm thử ổ cắm nếu dây trung tính (N) nối đất nằm gần ổ cắm điện cần kiểm thử hơn vị trí kẹp của kẹp chèn điện áp kiểm thử.

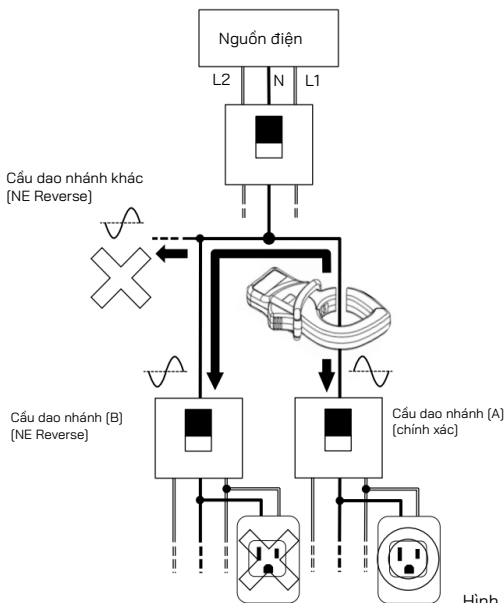


Hình 5-7

Ghi chú

- Kiểm tra sơ đồ dây trước khi tiến hành nối dây và xác định cầu dao nhánh nối với ổ cắm điện 3P đang được kiểm thử, sau đó nối kẹp chèn điện áp kiểm thử gần với ổ cắm điện cần kiểm thử.

Tùy thuộc vào hướng của kẹp chèn điện áp kiểm thử, theo giải thích trong Hình 5-4 ở mục trước, KEW 4506 có thể đánh giá là [NE Reverse] ngay cả khi ổ cắm điện được nối dây chính xác như trong Hình 5-8 (ổ cắm điện được nối dây với cầu dao nhánh [B]). Nối kẹp chèn điện áp kiểm thử với dây trung tính (N) thích hợp của cầu dao nhánh theo hướng và vị trí chính xác.

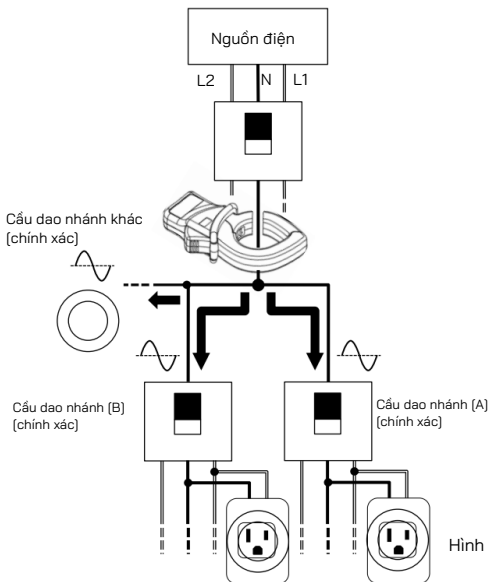


Hình 5-8

Ghi chú

- Khi kẹp chèn điện áp kiểm thử được nối gần bảng phân phối, KEW 4506 có thể kiểm thử ổ cắm điện được nối với cầu dao nhánh (B) như trong Hình 5-8 và đánh giá là "PASS" (chính xác); tuy nhiên, KHÔNG nên nối kẹp chèn điện áp kiểm thử với vị trí như trong Hình 5-9.

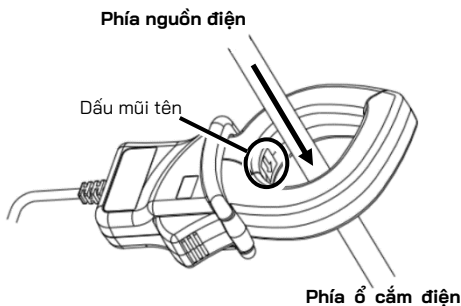
Điều này là do KEW 4506 có thể hiển thị "  N↔E? " nếu nối nhiều tải với ổ cắm điện được nối dây từ bất kỳ cầu dao nhánh nào khác, không phải là cầu dao cần kiểm thử tra và tại nơi các tải đó đang hoạt động.



Hình 5-9

❗ Để thu được kết quả chính xác:

- Kẹp dây dẫn bằng kẹp chèn điện áp kiểm thử theo hướng minh họa dưới đây: dấu mũi tên trên kẹp phải hướng về phía ổ cắm điện. Đảm bảo gài và đóng chặt các ê tô máy biến áp.



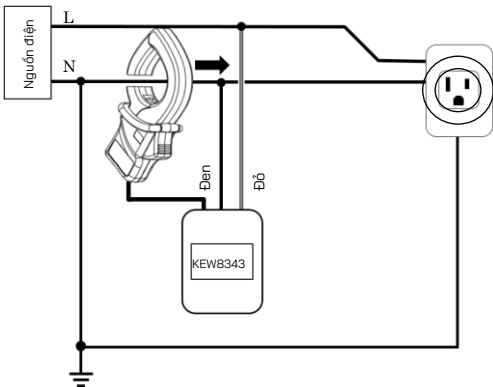
Hình 5-10

Bật nguồn KEW 8343 và nối kẹp chèn điện áp kiểm thử vào vị trí thích hợp quay mặt về đúng hướng theo cấu hình dây cần kiểm thử. Nối cáp phát hiện điện áp màu đen với dây trung tính (N) và cáp phát hiện điện áp màu đỏ với dây nóng (có điện) (L) một cách chính xác. Xác nhận rằng đèn LED có điện màu xanh lá cây ở phía trên bên phải mặt trước của máy chính sáng lên.

Nếu đèn LED có điện màu xanh lá cây không sáng lên thì kết nối của cáp phát hiện điện áp có thể không chính xác. Vui lòng kiểm tra kết nối. Cụ thể hơn, nếu điện áp nhỏ hơn 80 V thì đèn LED có điện sẽ không sáng. Nếu đèn LED có điện nhấp nháy kèm theo cảnh báo bằng âm thanh thì cáp phát hiện điện áp có thể được nối với đường dây điện trên 280 V. Đảm bảo nối cáp với đường dây điện định mức 280 V trở xuống.

(1) 2 dây một pha

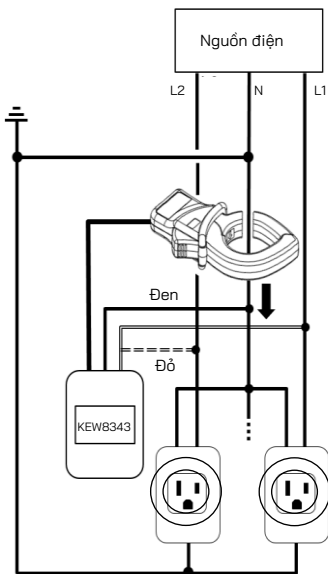
Kẹp dây trung tính (N) bằng kẹp chèn điện áp kiểm thử và nối cáp phát hiện điện áp màu đen với dây trung tính (N) và cáp phát hiện điện áp màu đỏ với dây nóng/có điện (L).



Hình 5-11

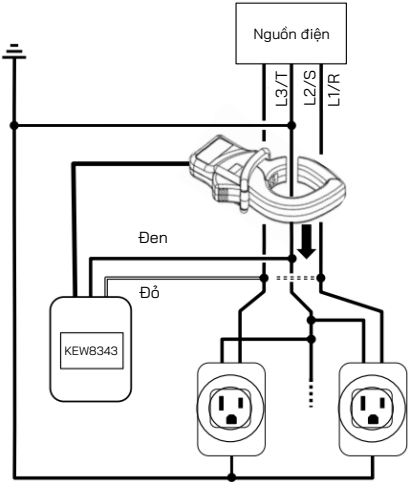
(2) 3 dây một pha

Kẹp dây trung tính (N) bằng kẹp chèn điện áp kiểm thử và nối cáp phát hiện điện áp màu đen với dây trung tính (N) và cáp phát hiện điện áp màu đỏ với dây nóng/có điện: L1 hoặc L2 một cách chính xác. Sau đó, bạn có thể kiểm tra bất kỳ ổ cắm điện 3P nào kết nối với L1 hoặc L2.



Hình 5-12

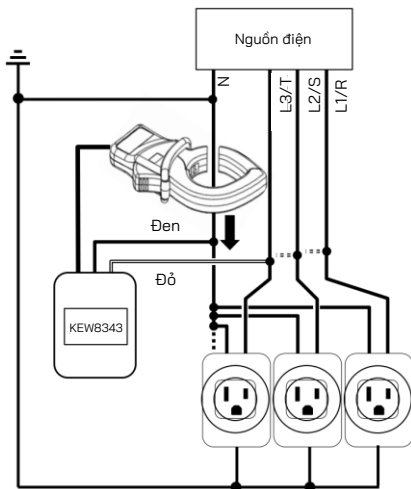
(3) 3 dây ba pha 200 V (kết nối delta, nối đất L2(S))
Kẹp nối đất L2(S) bằng kẹp chèn điện áp kiểm thử và nối cáp phát hiện điện áp màu đen với L2(S) và cáp phát hiện điện áp màu đỏ với dây nóng/có điện: L1(R) hoặc L3(T) một cách chính xác. Sau đó, bạn có thể kiểm thử bất kỳ ổ cắm điện 3P nào nối với L1(R) hoặc L3(T).



Hình 5-13

(4) 4 dây ba pha

Kẹp dây trung tính (N) bằng kẹp chèn điện áp kiểm thử và nối cáp phát hiện điện áp màu đen với dây trung tính (N) và cáp phát hiện điện áp màu đỏ với dây nóng/có điện: L1(R), L2(S) hoặc L3(T) một cách chính xác. Sau đó, bạn có thể kiểm thử bất kỳ ổ cắm điện 3P nào nối với L1(R), L2(S), hoặc L3(T).



Hình 5-14

6. Chèn điện áp kiểm thử

- (1) Xác nhận đèn LED màu xanh lá cây (đèn báo có điện) ở góc trên bên phải trên thiết bị sáng lên. Khi đèn LED sáng lên, quá trình chèn điện áp kiểm thử sẽ tự động khởi động. Nếu đèn báo không sáng, hãy kiểm tra kết nối của cáp phát hiện điện áp.
- (2) Đảm bảo dòng điện tải chạy qua dây trung tính (N) đã kẹp thấp hơn “dòng điện tải chạy qua dây trung tính (N)” được mô tả trong phần “8. Thông số kỹ thuật”. Nếu dòng điện chạy qua cao hơn giá trị được chỉ định, điện áp thử có thể không được chèn chính xác.
Trong trường hợp này, hãy tắt nguồn tải đã kết nối hoặc ngắt tải và sau đó bắt đầu chèn điện áp thử.
- (3) Xác nhận rằng đèn báo công suất (LED) không nhấp nháy nhưng vẫn sáng.

Ghi chú

- Khi còi liên tục phát ra tiếng bíp:
 - kết nối của kẹp chèn điện áp kiểm thử có thể không chính xác, hoặc
 - có thể có dòng điện tải 30 A trở lên chạy qua dây trung tính (N) đã kẹp.

Nếu còi được kích hoạt do dòng điện tải cao, còi sẽ liên tục phát ra tiếng bíp nhưng điện áp thử vẫn đang được chèn chính xác; do đó, việc này không ảnh hưởng đến đánh giá N-E của KEW 4506.

- (4) Quá trình chèn điện áp thử dừng lại và đèn LED có điện màu xanh lá cây sẽ tắt khi tháo cáp phát hiện điện áp ra.

7. Thay pin

NGUY HIỂM

- Không cố thay pin nếu bề mặt thiết bị bị ướt.
- Không thay pin khi đang sử dụng thiết bị.
- Luôn đóng nắp đậy ngăn pin trước khi bắt đầu sử dụng thiết bị để tránh bị giật điện.

CẢNH BÁO

- Tắt nguồn thiết bị và tháo kẹp chèn điện áp kiểm thử và cáp phát hiện điện áp khi mở nắp đậy ngăn chứa pin để thay pin.

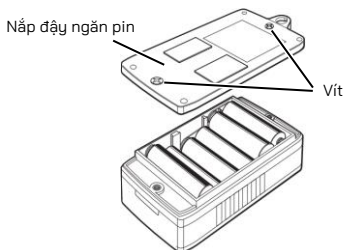
THẬN TRỌNG

- Thương hiệu và loại pin cần phải hợp với nhau.
Tuyệt đối không trộn lẫn pin mới và cũ.
- Lắp pin vào đúng cực theo dấu bên trong khu vực ngăn chứa pin.
- Tháo pin ra nếu định cất giữ và không sử dụng thiết bị trong thời gian dài.

Khi điện áp pin trở nên cực thấp, đèn LED power màu xanh lá cây sẽ bắt đầu nhấp nháy. Để thực hiện các lần đo tiếp theo, hãy thay pin mới. Khi cạn pin, thiết bị sẽ tự động tắt.

Quy trình thay pin:

- (1) Tắt nguồn KEW 8343.
- (2) Vặn lỏng hai vít cố định nắp đậy ngăn chứa pin và tháo nắp ra.
- (3) Thay mới tất cả 6 pin. Lắp pin mới vào theo đúng cực. Nên sử dụng pin kiềm cỡ AA (LR6).
- (4) Lắp nắp đậy vào, sau đó cố định bằng vít.



Hình 7-1

8. Thông số kỹ thuật

MODEL		KEW 8343
Điện áp thử	Tần số	Xấp xỉ 1,8 kHz
	TRMS	Xấp xỉ 20 mV rms
Mức tiêu thụ dòng điện		Xấp xỉ 27 mA (@9,0 V)
Phạm vi nhiệt độ và độ ẩm (bảo đảm độ chính xác)		23 ± 5°C với 85%RH trở xuống (không ngưng tụ)
Phạm vi nhiệt độ và độ ẩm hoạt động		-10 đến 50°C với 85%RH trở xuống (không ngưng tụ)
Phạm vi nhiệt độ và độ ẩm bảo quản		-20 đến 60°C với 85%RH trở xuống (không ngưng tụ)
Phạm vi đầu vào cho phép		300 V rms AC (50 Hz/60 Hz) liên tục 100 A AC (50 Hz/60 Hz) liên tục
Điện áp cung cấp hiệu quả phạm vi đầu vào		80 V rms đến 250 V rms (50 Hz/60 Hz)
Ảnh hưởng của dòng điện tải chạy qua dây trung tính (N)		100 A AC
		* Dòng điện tải chạy qua dây trung tính (N) tối đa không ảnh hưởng đến đánh giá N-E của KEW 4506. * Nếu dòng điện tải trên 30 A chạy qua dây trung tính (N), chức năng kiểm tra hồ có thể xảy ra trực tiếp và còi sẽ liên tục phát ra tiếng bip; tuy nhiên, điện áp thử vẫn đang được chèn chính xác. KEW 4506 có thể đánh giá dây N-E đúng cách.
Vị trí sử dụng		Độ cao so với mực nước biển từ 2000 m trở xuống, sử dụng trong nhà
Tiêu chuẩn áp dụng		IEC 61010-1, -031/-2-032 CAT III 300 V Mức độ ô nhiễm 2, IEC 61326-1(EMC), IEC 63000 (RoHS)
Điện áp có thể chịu được		3470 V rms AC (50/60 Hz)/5 giây. giữa đầu cáp phát hiện điện áp và vỏ ngoài
Điện trở cách điện		50 MΩ trở lên (@1000 V) giữa đầu cáp phát hiện điện áp và vỏ ngoài
Kích thước dây dẫn tối đa		Xấp xỉ 24 mm
Kích thước	Máy	112(D) x 61 (R) x 42 (S) mm
	Điện áp thử điện áp kiểm thử	100 (D) x 60 (R) x 26 (S) mm
Độ dài của cáp Cáp phát hiện điện áp Kẹp chèn điện áp kiểm thử		Xấp xỉ 1.5 m
Trọng lượng		Xấp xỉ 520 g
Phụ kiện		Kẹp cá sấu (MODEL 7157B) Hộp đựng mang đi (MODEL 9096) Pin kiểm cỡ AA x 6 pin. Sách hướng dẫn

Nhà phân phối

Kyoritsu bảo lưu quyền thay đổi các thông số kỹ thuật hoặc thiết kế được mô tả trong sách hướng dẫn này mà không cần thông báo và không có nghĩa vụ phải thay đổi.



**KYORITSU ELECTRICAL
INSTRUMENTS
WORKS, LTD.**

2-5-20, Nakane, Meguro-ku,
Tokyo, 152-0031 Japan
Phone: +81-3-3723-0131
Fax: +81-3-3723-0152
Factory: Ehime, Japan

www.kew-ltd.co.jp